

Số/TCT-NQĐHCD
DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA-CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn đi kèm;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Viglacera– CTCP.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng công ty Viglacera-CTCP ngày 26/4/2016;

Tham dự Đại hội có đại biểu là cổ đông hoặc người đại diện được cổ đông ủy quyền. Các đại biểu dự đại hội đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2016 của Tổng công ty Viglacera-CTCP ngày 26/4/2016 đã tiến hành thảo luận, biểu quyết thông qua và quyết nghị như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. ĐHĐCD thống nhất thông qua:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2. ĐHĐCD thống nhất thông qua Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2015; Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2016 của Ban Tổng giám đốc điều hành

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH ĐHĐCD giao năm 2015	Thực hiện năm 2015	% KH ĐHĐCD
1. Lợi nhuận trước thuế TCT-CTCP				
+ Theo báo cáo hợp nhất	tr.đồng	290.610	524.275	180%
+ Công ty Mẹ	tr.đồng	147.540	245.871	167%
2. Tổng doanh thu	tr.đồng			

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH ĐHCĐ giao năm 2015	Thực hiện năm 2015	% KH ĐHCĐ
+ Theo báo cáo hợp nhất			8.000.663	
+ Công ty Mẹ*			3.500.275	
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ	tr.đồng	2.344.000	1.395.000	60%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	-	1.393.000	855.000	61%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	-	404.000	423.000	105%
+ Lĩnh vực vật liệu	-	526.000	75.000	14%
+ Lĩnh vực nghiên cứu phát triển và đào tạo	-	21.000	21.000	100%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	tr. đồng	3.070.000	2.645.000	

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2.2. Các chỉ tiêu chính Kế hoạch năm 2016 của Công ty Mẹ - Tổng công ty cổ phần

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016		
			TH năm 2015	KH năm 2016	% KH/TH năm 2015
I	Lợi nhuận trước thuế TCT - CTCP				
1	Hợp nhất toàn Tổng công ty	Tr.đồng	524.275	560.000	107
2	Công ty Mẹ	Tr.đồng	245.871	280.000	114
II	Chia cổ tức	%	4,0	7,0	175
III	Tổng doanh thu 1.Hợp nhất 2.Công ty mẹ	Tr.đồng	8.000.663 3.500.275	8.200.000 3.550.000	102,5 101,4
IV	Thực hiện đầu tư công ty mẹ	Tr.đồng	1.395.000	1.750.000	125
1	Lĩnh vực kinh doanh nhà	-	855.000	400.000	47
2	Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	-	423.000	570.000	135
3	Lĩnh vực vật liệu	-	75.000	760.000	1013
4	Lĩnh vực nghiên cứu phát triển và đào tạo	-	21.000	20.000	95

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2.3. Kế hoạch đầu tư phát triển

2.3.1 Lĩnh vực đầu tư kinh doanh nhà:

a. Các dự án chuyên tiếp

Giá trị thực hiện đầu tư dự kiến khoảng 200 tỷ đồng; bao gồm các dự án khu đô thị và nhà ở đang thực hiện gồm Khu đô thị mới Đặng Xá 1, 2; Khu đô thị Xuân Phương; các dự án nhà ở chung cư giá thấp, nhà ở cho công nhân tại Khu đô thị Đặng Xá, Khu nhà ở và dịch vụ CBCNV tại KCN Yên Phong và Tiên Sơn; Khu nhà ở và công trình công cộng – thể thao 671 Hoàng Hoa Thám (GĐIII); Trung tâm thương mại, văn phòng và nhà ở Ngã 6 Bắc Ninh GD2..

b- Các dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư

Giá trị thực hiện đầu tư dự kiến khoảng 200 tỷ đồng; trong đó gồm các dự án trọng điểm là:

- Khu đô thị mới Đặng Xá mở rộng (GD3): Dự kiến triển khai giai đoạn 1 (22ha) từ 2016-2020, tổng mức đầu tư dự kiến là 2.800 tỷ đồng, khởi công trong năm 2016.

- Dự án Tổ hợp Thăng Long No1 (GD2): Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 2.200 tỷ đồng, quy mô gồm 02 khối nhà 25-30 tầng, dự kiến khởi công trong năm 2016 và triển khai trong giai đoạn 2016-2018.

- Các dự án hợp tác đầu tư gồm:

+ Nhà ở công nhân, nhà thu nhập thấp tại Khu đô thị Kim Chung - Đông Anh hợp tác với Tổng công ty Handico: quy mô khoảng 1.590 căn, tổng diện tích sàn khoảng 141 ngàn m², tổng mức đầu tư dự kiến 900 tỷ đồng, dự kiến khởi công trong năm 2016, thực hiện 2016-2018;

+ Dự án khu nhà ở tại Bắc Cổ Nhuế - Chèm, hợp tác với Tổng công ty Sông Hồng: quy mô khoảng 2 ha, tổng mức đầu tư dự kiến 1.200 tỷ đồng, dự kiến khởi công trong năm 2016 và thực hiện 2016-2018.

+ Khảo sát, nghiên cứu quy hoạch chuẩn bị đầu các dự án khu nhà ở và dịch vụ đáp ứng nhu cầu nhà ở cho cán bộ công nhân tại Khu công nghiệp Yên Phong I và Yên Phong II mở rộng; diện tích quy hoạch khoảng 495 ha.

2.3.2 Lĩnh vực vật liệu:

a- Dự án chuyển tiếp

Giá trị thực hiện đầu tư dự kiến khoảng 400 tỷ đồng với dự án trọng điểm gồm dự án nhà máy kính tiết kiệm năng lượng (low-e) công suất 2,3 triệu m² tại Bình Dương (dự kiến quý III/2016 hoàn thành), các dự án đầu tư chiều sâu tại các nhà máy sứ-sen vôi của các đơn vị trực thuộc.

b- Dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư:

Giá trị thực hiện đầu tư dự kiến khoảng 260 tỷ đồng, trong đó bao gồm các dự án trọng điểm:

- Hợp tác đầu tư dự án Nhà máy kính siêu trắng công suất 600 tấn/ngày tại Vũng Tàu (cụm công nghiệp kính phía Nam): tổng mức đầu tư khoảng 1200-1500 tỷ đồng, thời gian triển khai dự kiến 2016-2017;

- Hợp tác đầu tư dự án Nhà máy vôi công nghiệp công suất 400 ngàn tấn/năm tại Hải Phòng; tổng mức đầu tư dự kiến 300 tỷ đồng, thời gian dự kiến triển khai 2016-2018;

- Hợp tác đầu tư dự án sản xuất Pin năng lượng mặt trời tại Cụm công nghiệp kính phía Bắc và phía Nam trên cơ sở Đề án đầu tư pin năng lượng mặt trời; dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2016-2020

- Dự án Nhà máy gạch ốp cao cấp, công suất 6 triệu m²/năm tại Khu công nghiệp Phú Hà – Phú Thọ (theo văn bản chấp thuận chủ trương số 275/KHTC-BXD ngày 10/2/2015); tổng mức đầu tư dự kiến 300 tỷ đồng, triển khai 2016-2017;

- Nghiên cứu và chuẩn bị đầu tư Nhà máy sứ công suất 750 ngàn SP/năm tại phía Nam; tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 300 tỷ đồng, dự kiến thực hiện năm 2016-2017;

- Triển khai đầu tư tại Cu Ba trên cơ sở liên doanh với doanh nghiệp sở tại, góp vốn bằng giải pháp công nghệ, dịch vụ kỹ thuật và bằng tiền, trước mắt trong lĩnh vực sứ vệ sinh, gạch ốp lát.

2.3.3. Lĩnh vực nghiên cứu phát triển, đào tạo: Giá trị đầu tư dự kiến là 21 tỷ đồng; trong đó:

- Tiếp tục triển khai các dự án nghiên cứu khoa học bao gồm các đề tài cấp nhà nước, Bộ Xây dựng theo kế hoạch; trọng điểm là Đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước nghiên cứu thiết kế, chế tạo dây chuyền sản xuất bê tông khí 200 ngàn m³/năm;

- Xúc tiến đầu tư Trung tâm thí nghiệm kính low-e;

- Nâng cao chất lượng quản trị trên cơ sở tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống quản lý, trước mắt trong quý I/2016 triển khai và áp dụng hệ thống ERP tại Công ty Kính nổi Viglacera và một số đơn vị đã đủ điều kiện.

2.3.4. Lĩnh vực đầu tư hạ tầng KCN và dịch vụ:

a- Các dự án chuyển tiếp

Giá trị thực hiện đầu tư dự kiến khoảng 140 tỷ đồng bao gồm các Khu công nghiệp hiện có là KCN Đông Mai (160 ha) và KCN Hải Yên (130 ha) tại Quảng Ninh; KCN Phú Hà (350 ha) tại Phú Thọ, KCN Phong Điền (284 ha) tại Thừa Thiên Huế;

b- Các dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư

* Thành lập mới Công ty cổ phần Đầu tư kinh doanh Hạ Tầng khu CN Viglacera – Viglacera góp 60% vốn điều lệ.

Giá trị thực hiện đầu tư dự kiến khoảng 430 tỷ đồng; trong đó gồm các dự án trọng điểm:

- Khu công nghiệp Tiên Hải - Thái Bình (446 ha): tổng mức đầu tư dự kiến 1.800 tỷ đồng; Đã khởi công lô E, F tháng 2/2016, quy mô 32 ha, tổng mức đầu tư 171 tỷ đồng, thực hiện 2016-2017;

- Khu công nghiệp Yên Phong mở rộng - Bắc Ninh (314 ha): tổng mức đầu tư 2.900 tỷ đồng; đã khởi công tháng 3/2016, thời gian thực hiện 2016-2021.

- Chuẩn bị đầu tư để khởi công các KCN mới: KCN Cẩm Khê– Phú Thọ (450 ha), tổng mức đầu tư dự kiến 2.000 tỷ đồng, thời gian triển khai 2017-2020; KCN Thuận Thành – Bắc Ninh (200-300ha), tổng mức đầu tư dự kiến 1.500 tỷ đồng, thời gian triển khai 2017-2022; KCN Đồng Văn (300 ha) tại tỉnh Hà Nam, tổng mức đầu tư dự kiến 1.500 tỷ đồng, thời gian triển khai 2016-2020.

Đồng thời, tiếp tục xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, các trạm cung cấp nước sạch (đặc biệt khai thác và xử lý nước mặt), xử lý nước thải tại các Khu công nghiệp hiện có, đầu tư chiều sâu về năng lực cho các đơn vị trực thuộc trong lĩnh vực bất động sản.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3. ĐHCĐ nhất trí thông qua Báo cáo tài chính riêng Công ty Mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4. ĐHCĐ nhất trí thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2015

Trong đó:

- Lợi nhuận công ty mẹ năm 2015 trước thuế TNDN	245.871.241.150 đồng
- Lợi nhuận công ty mẹ năm 2015 sau thuế TNDN	180.892.282.220 đồng
- Chia cổ tức 4% vốn điều lệ:	105.800.000.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 5%:	9.044.614.000 đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối năm 2015 chuyển sang năm sau:	66.047.668.220 đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2015 chuyển năm sau:	155.310.504.500 đồng

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5. ĐHCĐ nhất trí thông qua thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch năm 2016

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	năm 2015			Kế hoạch năm 2016
		Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)	
1	Thù lao Hội đồng quản trị (05 người)	49,5/tháng	49,5/tháng	100	52,2/tháng
2	Thù lao Ban kiểm soát (03 người)	27,0/tháng	27,0/tháng	100	28,4/tháng

- Khi Nhà nước ban hành chế độ về quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng mới đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước thì áp dụng theo chế độ mới

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6. ĐHCĐ nhất trí thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016.

Trong đó:

- Lợi nhuận công ty mẹ năm 2016 trước thuế thu nhập doanh nghiệp 280.000.000.000 đồng
- Dự kiến chia cổ tức 7% vốn điều lệ:
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 5%:
- Trích quỹ Phát triển khoa học công nghệ 5% - 10% lợi nhuận trước thuế (chỉ trích lập khi lợi nhuận vượt kế hoạch)

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7. ĐHCĐ nhất trí triển khai công tác sắp xếp doanh nghiệp và đổi mới doanh nghiệp

Tiếp tục thực hiện đề án tái cơ cấu đã được Bộ xây dựng phê duyệt theo quyết định 609/QĐ-BXD ngày 24/09/2013 của Bộ xây dựng và đề nghị Bộ Xây dựng xem xét sửa đổi bổ sung đề án theo Văn bản Tổng công ty đã trình Bộ xây dựng.

Các công ty con và công ty liên kết:

1. Thoái 100% nhà nước tại các đơn vị sau:

1.1 Công ty con:

- + Công ty cổ phần Viglacera Bá Hiến
- + Công ty cổ phần Viglacera Từ Liêm
- + Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều

1.2 Công ty liên kết:

- + Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn
- + Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I
- + Công ty cổ phần Viglacera Hợp Thịnh

2. Giữ nguyên vốn điều lệ, thoái một phần vốn nhà nước tại đơn vị sau:
 - + Công ty cổ phần cơ khí và Xây dựng Viglacera: xuống còn 26%
3. Nâng vốn điều lệ của đơn vị, Tổng công ty vẫn nắm giữ cổ phần chi phối từ 50,48 – 51%:
 - + Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
 - + Công ty cổ phần Viglacera Vân Hải
 - + Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long
 - + Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội
 - + Công ty cổ phần Viglacera Tiên Sơn
 - + Công ty cổ phần Viglacera Việt Trì
 - + Công ty cổ phần Viglacera Thanh Trì
4. Nâng vốn điều lệ đồng thời giảm tỉ lệ sở hữu vốn nhà nước:
 - + Công ty cổ phần Kính Viglacera Đáp Cầu: xuống còn 36%-49%
5. Thành lập mới công ty:
 - + Công ty cổ phần KD Hạ tầng khu CN Viglacera: Viglacera nắm 60% vốn điều lệ
 - + Công ty kính siêu trắng

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua chủ trương nâng vốn điều lệ Tổng công ty từ 2.645 tỷ đồng lên 3.500 tỷ đồng chia làm 02 giai đoạn như sau:

+ Giai đoạn I: tiếp tục thực hiện phương án từ 2.645 tỷ đồng lên 3070 tỷ đồng, nhà nước nắm giữ 78,8% vốn điều lệ

Thời gian thực hiện trong năm 2016.

+ Giai đoạn II: Thực hiện tăng từ 3.070 tỷ đồng lên 3.500 tỷ đồng khi điều kiện cho phép.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 9. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua chủ trương đăng ký niêm yết cổ phiếu Tổng công ty Viglacera – CTCP trên Sở giao dịch chứng khoán Hà nội năm 2016 khi đủ điều kiện theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua nội dung sửa đổi điều lệ phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014, Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt sửa đổi.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 11. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 là một trong những công ty có tên

trong danh sách công ty kiểm toán được Bộ Xây Dựng và Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận

Công ty kiểm toán dự kiến lựa chọn: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera – CTCP thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/4/2016;

Giao Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Viglacera-CTCP chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được đọc trước cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 26/4/2016 và được Đại hội thông qua với tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông
- UBCK NN (công bố thông tin)
- Bộ Xây Dựng
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD.TCT.
- VP, Thư ký công ty (Lưu)

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tọa

Luyện Công Minh